

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87/2026/HS-PT
Ngày 24-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thắng
Các Thẩm phán: Ông Phạm Thành Dương
Ông Vũ Hồng Luyến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tín - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 35/2026/TLPT-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Đình C, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 276/2025/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

Họ tên bị cáo: Nguyễn Đình C, sinh năm 1968, tại tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: 78, tổ A, khu phố A, phường A, thành phố B (nay là: Số G, khu phố A, phường T), tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 12/12. Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Họ tên cha: Nguyễn Đình T (đã chết). Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Đ (đã chết). Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Hải L, sinh năm 1972. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 25/6/2025 đến ngày 04/7/2025. Hiện bị cáo đang được tại ngoại.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Xuân T1 – Văn phòng L1, Đoàn luật sư tỉnh Đ.

Bị hại: Cháu Phạm Ngọc Minh N, sinh năm 2014.

Địa chỉ: K, khu P, khu phố T, phường L, thành phố B (nay là: phường L), tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của cháu Phạm Ngọc Minh N: Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1983 và ông Phạm Đào T2, sinh năm 1970.

Địa chỉ: K, khu P, khu phố T, phường L, thành phố B (nay là: phường L), tỉnh Đồng Nai.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại ở cấp sơ thẩm: Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Ngọc H1 - Trung tâm T4 tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình C có quen biết với gia đình anh Phạm Đào T2, ngụ tại K, Khu P, khu phố T, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường L, tỉnh Đồng Nai).

Khoảng 09 giờ ngày 22/06/2025, C đến nhà anh T2 chơi với mục đích nhờ anh T2 bấm huyết trị đau lưng và có mang theo một quả mướp xanh để biếu gia đình anh T2. Trên đường đi đến gần nhà anh T2 thì xe mô tô của C bị thùng bánh nên C gửi xe vào tiệm để sửa và nhờ chủ tiệm sửa xe chở đến nhà anh T2.

Khi đến nhà anh T2, cháu Phạm Ngọc Minh T3 (sinh ngày 23/6/2011) là con gái anh T2 cho biết bố mẹ cháu đang đi Vũng Tàu, C nói với cháu là “Bác cho quả mướp, cho bác ngồi nhờ tí” nên T3 mời C vào nhà.

Do muốn đợi vá xe và dùng điện thoại để đăng bài bán xe mô tô trên mạng nên C đi vào ngồi tại phòng ăn. Khi C lấy điện thoại ra để đăng bài bán xe mô tô trên mạng thì thấy cháu Phạm Ngọc Minh N (sinh ngày 19/12/2014) là con gái anh T2 ra chào, C nói với cháu N “lấy cho bác mượn kính của ba”.

Cháu N đi vào phòng anh T2 tìm kính nhưng không thấy nên trả lời C “ba cháu không để kính ở nhà”. C tiếp tục nói cháu N lấy cho C mượn cái cân để cân trái mướp. Cháu N đi vào sau bếp lấy ra 01 cái cân hiệu “Nhon Hoà” loại 5kg đặt lên bàn ăn trước mặt C và đặt trái mướp lên đĩa cân. C nói cháu N lại gần xem trái mướp được bao nhiêu kilôgam. Khi cháu N đi đến vị trí C đang ngồi và quay lưng về phía C để nhìn vào mặt cân thì C dùng tay trái sờ vào mông bên trái cháu N rồi luồn tay ra phía trước đùi kéo cháu ngã ngồi lên đùi trái của C. Tiếp đó C dùng tay trái bóp vào bộ phận sinh dục của cháu N còn tay phải C vòng qua vai phải bóp vào vùng ngực bên phải của cháu N. Cháu N sợ và vùng vẫy nên C buông cháu ra, cháu bỏ đi vào trong phòng khách ngồi khóc.

Sau khi C ra về, cháu N kể lại sự việc cho cháu T3 biết. Khoảng 12 giờ cùng ngày, chị Trần Thị Thu H là mẹ của hai cháu gọi điện thoại về nhà thì cháu T3 đã kể sự việc cho chị H nghe. Chiều cùng ngày, anh T2 gọi điện thoại cho C thì C thừa nhận sự việc.

Ngày 24/06/2025 anh Phạm Đào T2 đưa cháu N đến Công an phường L trình báo. Đến ngày 25/6/2025, Nguyễn Đình C đến Công an phường L đầu thú.

Về dân sự: Gia đình cháu Phạm Ngọc Minh N không yêu cầu bồi thường.

Kết quả xét xử của Tòa án cấp sơ thẩm

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 276/2025/HS-ST ngày 30-10-2025, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 146; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C 07 (bảy) tháng tù về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Việc kháng cáo đối với bản án sơ thẩm:

Ngày 04/11/2025, bị cáo Nguyễn Đình C có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày:

Luật sư nhất trí về tội danh và điều luật mà cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo bột phát, nhất thời phạm tội, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội, bị cáo tự thú. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo là quá nặng.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo bổ sung tài liệu, chứng cứ thể hiện cha mẹ bị cáo là người có công, vợ bị cáo bị bệnh ung thư. Bị cáo sức khỏe suy yếu và là lao động chính trong gia đình. Đề nghị hội đồng xét xử cân nhắc, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử C về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt 07 tháng tù là phù hợp.

Chứng cứ, tài liệu bị cáo bổ sung tại cấp phúc thẩm không đủ cơ sở giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Ngày 22/6/2025, tại phòng ăn nhà số K, khu P, khu phố T, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường L, tỉnh Đồng Nai) Nguyễn Đình C có hành vi dâm ô đối với cháu Phạm Ngọc Minh N (sinh ngày 19/12/2014).

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử C về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú, theo quy định tại điểm i, s khoản 1

và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó, Tòa án xử phạt bị cáo 07 tháng tù là phù hợp, có phần giảm nhẹ.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ thể hiện cha bị cáo là người có công, vợ bị cáo bị bệnh hiểm nghèo. Bị cáo sức khỏe yếu, là lao động chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đề nghị xem xét.

Tuy nhiên, như đã phân tích trên, mức hình phạt 07 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo là phù hợp, đã có phần giảm nhẹ. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình C, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 276/2025/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

Áp dụng khoản 1 Điều 146; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C 07 (bảy) tháng tù về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được từ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2025 đến ngày 04/7/2025.

Bị cáo Nguyễn Đình C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T.Đồng Nai;
- TAND KV1-Đồng Nai;
- Phòng PC10 Công an T.Đồng Nai;
- Phòng PV06 Công an T.Đồng Nai;
- Phòng PV27 Công an T.Đồng Nai;
- THADS T.Đồng Nai;
- Phòng THADS KV1-Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Thăng

